

Bản án số: 13/2024/HS-ST

Ngày: 16-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hoài

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Ngọc Phúc

2. Bà Nguyễn Thị Phương Thảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Lương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Thu Liễu - Kiểm sát viên.

Ngày 16/4/2024, tại Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2024/QĐXXST-HS ngày 02/4/2024 đối với các bị cáo:

1. Lại Nguyễn Anh T, sinh năm 1995 tại tỉnh Đắk Nông; nơi ĐKKHKT: Thôn N, xã Đ, thành phố G, tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Số G M, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 10/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lại Văn T1 và bà Nguyễn Thị C; vợ Phan Thị Thanh T2 (đã ly hôn) và có 01 người con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Bản án số 41/2012/HSST ngày 14/9/2024 bị Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xử phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”;

- Quyết định số 559/QĐ-XPVPHC(MT) ngày 03/7/2020 bị Công an thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 750.000đ về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 27/10/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh L. Có mặt.

2. Huỳnh Văn H; sinh năm 1998 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi ĐKKHKT: Tổ E, khu V, phường H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Lô B khu Q - N, Phường F, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 10/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; con ông Huỳnh Văn T3 và bà Phan Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 01/9/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh L. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo T:

- Luật sư Nguyễn Tuấn H1 – Văn phòng Luật sư Nguyễn Thanh V, Đoàn luật sư tỉnh L; địa chỉ: A T, Phường D, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo H: Luật sư Lê Thanh D – Văn phòng L2, Đoàn luật sư tỉnh L; địa chỉ: A L, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Trịnh Minh T4, sinh năm 1991; nơi cư trú: C T, Phường H, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

2. Bà Ngô Thị Nguyệt M, sinh năm 2002; nơi cư trú: đường H, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

3. Bà Lê Thị Ánh N, sinh năm 1995; nơi cư trú: 7 M, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang. Vắng mặt.

- Người chứng kiến: Ông Phạm Văn Đ, sinh năm 1958; nơi cư trú: Lô C khu Q, Phường F, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lại Nguyễn Anh T là đối tượng sử dụng ma túy. Vào khoảng đầu năm 2022 T làm việc tại quán K (đường N, Phường H, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng) và quen biết người tên T5 (không rõ nhân thân, lai lịch) là khách hay đến quán karaoke. Tưởng giới thiệu có bán ma túy và nói với T “nếu có khách hỏi mua ma túy thì liên hệ, T5 sẽ trả tiền hoa hồng cho T”. Theo thỏa thuận, khi có khách tại quán K1 mua ma túy thì T liên hệ với T5, T5 mang ma túy tới quán karaoke đưa cho T (mỗi lần khoảng 2g Ketamine và 2 - 3 viên thuốc lắc), T thu tiền của khách

(khoảng 3.500.000đ đến 4.000.000đ) đưa cho T5 và Tường trả cho T từ 500.000đ đến 700.000đ tiền hoa hồng.

Đến khoảng tháng 3/2022 T đi Thành phố Hồ Chí Minh chơi và biết người tên B (không rõ nhân thân lai lịch) bán các loại ma túy Ketamine, thuốc lắc, “nước cam”... nên T nảy sinh ý định mua ma túy của B về vừa sử dụng vừa bán kiếm lời. Trong thời gian này, T biết Huỳnh Văn H thường xuyên đi bán ma túy giúp Trần Dương Hoài B1 (sinh năm 1996; HKTT: Số A H, Phường E, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng) tại địa bàn thành phố Đ nên T nói H đi bán ma túy giúp T và T sẽ trả từ 400.000đ đến 600.000đ tiền công cho mỗi lần bán được ma túy, H đồng ý. Thực hiện ý định trên, vào khoảng tháng 5 và tháng 6/2022 T đã 02 lần mua ma túy của B tổng cộng là 70 gam ma túy Ketamine và 100 viên ma túy thuốc lắc với giá là 64.000.000đ. Như đã thỏa thuận, T nhờ H đi bán ma túy giúp và trả tiền công, mỗi khi có khách mua ma túy, T gọi H đến phòng trọ của T tại địa chỉ Lô B Khu Q - N, Phường F, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng để lấy ma túy và giao cho khách theo yêu cầu của T. Vào cuối mỗi ngày sau khi bán ma túy xong thì H cộng lại toàn bộ tiền mà khách đã thanh toán mua ma túy, H tự lấy phần tiền công theo thỏa thuận và chuyển số tiền bán ma túy cho T bằng cách chuyển từ tài khoản ngân hàng của H (số tài khoản 0161001734323 tại Ngân hàng V1) sang tài khoản ngân hàng của T (số tài khoản 04034511501 tại Ngân hàng T10). Đến cuối tháng 7/2022, T chuyển về thành phố R, tỉnh Kiên Giang sinh sống, H đã thuê lại phòng trọ của T để ở. Trước khi về Kiên Giang, T để lại cho H khoảng 10 túi ma túy Ketamine và khoảng 20-30 viên ma túy thuốc lắc nhờ H tiếp tục đi bán giúp cho T.

Đến khoảng đầu tháng 8/2022, H muốn mua ma túy về bán để kiếm lời nên ngày 06/8/2022 H đã nhờ T mua giúp 50 gam ma túy Ketamine và 100 viên ma túy thuốc lắc để vừa sử dụng vừa bán cho người khác kiếm lời. T liên lạc với B hỏi mua số ma túy trên, B trả lời giá 50 gam Ketamine là 32.000.000đ và 100 viên ma túy thuốc lắc là 16.000.000đ, tổng cộng 48.000.000đ. Ngày 08/8/2022, H chuyển khoản trả trước tiền mua ma túy vào tài khoản của T số tiền 40.000.000đ, T chuyển khoản cho B và nhắn tin địa chỉ của H để B gửi ma túy cho H. Đồng thời, T nhờ B gửi kèm thêm 10 gói ma túy “nước cam” để nhờ H bán giúp. Khoảng 3-4 ngày sau, H nhận được 50 gam Ketamine và 50 viên thuốc lắc nên H liên lạc với T và nói “nhận không đủ ma túy, thiếu 50 viên ma túy thuốc lắc”, T liên lạc với B, B nói đợt này “hết hàng” nên lần tới mua sẽ gửi thêm sau. H dùng cân tiểu ly có sẵn trong phòng, muỗng kim loại phân chia túi ma túy Ketamine vào nhiều túi zip nylon có khối lượng khác nhau. Số ma túy “nước cam” T gửi H, sau khi bán cho khách của T, H trừ tiền công và chuyển khoản vào tài khoản Ngân hàng T10 cho T. Đối với 50 gam ma túy Ketamine và 50 viên ma túy thuốc lắc của H thì H vừa sử dụng vừa bán cho các con nghiện tại địa bàn thành phố Đ, tỉnh Lâm

Đồng. Khoảng 10 ngày sau, H tiếp tục nhờ T mua giúp H 50g ma túy Ketamine và 100 viên thuốc lắc, T liên hệ với B mua số ma túy trên giúp H với giá 56.000.000đ. Ngày 22/8/2022, H chuyển vào tài khoản của T 47.000.000đ, T chuyển khoản cho B 50.000.000đ, trong đó 47.000.000đ là tiền H mua ma túy còn 3.000.000đ là tiền T trả nợ mua ma túy “nước cam”. Đồng thời, T nói B gửi kèm thêm 100 viên ma túy thuốc lắc để nhờ H bán giúp. Đến khoảng ngày 26 - 27/8/2022, T báo cho H biết sắp có người đến phòng trọ để giao ma túy, khoảng 15 phút sau thì có một người đàn ông gọi vào số điện thoại 0567667542 của H nói H xuống nhận hàng là một hộp các tông. H cầm hộp các tông này vào phòng trọ mở ra thì thấy bên trong có một cân tiểu ly, hai hộp thiếc hình trụ tròn, xung quanh là các hạt ngũ cốc, H mở hai hộp thiếc hình trụ tròn ra thì có một hộp đựng một túi zip nylon màu trắng, bên trong chứa nhiều viên ma túy thuốc lắc; hộp thiếc còn lại chứa một túi zip nylon màu trắng, bên trong túi zip nylon màu trắng này có nhiều túi zip nylon kích thước khác nhau đều chứa Ketamine và nhiều túi zip nylon màu trắng kích thước khác nhau. H đem túi zip nylon chứa ma túy thuốc lắc ra đếm được 250 viên ma túy thuốc lắc, H thấy nhiều hơn số ma túy thuốc lắc H đã nhờ T đặt mua nên H hỏi T thì T trả lời “chắc là B gửi thêm 50 viên ma túy thuốc lắc để bù đợt trước bị thiếu và anh có gửi thêm 100 viên ma túy thuốc lắc nhờ em bán giúp”. Sau đó, H lấy toàn bộ số ma túy vừa mua được cùng cân tiểu ly và túi zip nylon bỏ vào trong túi vải màu đỏ, có dòng chữ R.com rồi H tiếp tục lấy túi vải đỏ này cất vào trong túi giấy kích thước khoảng 24cm x 26cm x 10cm và cất giấu tại vị trí dưới cửa sổ bên cạnh tủ lạnh trong phòng trọ. Số ma túy này H vừa sử dụng cho bản thân vừa bán nhiều lần cho các con nghiện trên địa bàn huyện Đ và thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng để kiếm lời. Riêng 100 viên ma túy thuốc lắc T nhờ H bán giúp, khi nào có khách mua ma túy thì T sẽ nhắn tin, H đi giao theo yêu cầu của T và thu tiền, chuyển tiền cho T theo như đã thỏa thuận.

H không biết rõ nhân thân lai lịch của những người mua ma túy của H và của T. Trong số những người mua ma túy của H, H xác định đã bán ma túy loại ketamine và MDMA nhiều lần cho Trịnh Minh T4 (sinh năm 1991, nơi ở hiện nay: C T, Phường H, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng) và vào tối ngày 31/8/2022, Ngô Thị Nguyệt M (sinh năm 2002; trú tại: đường H, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng) liên lạc và thỏa thuận với H mua nửa hộp 5 Ketamine với giá 2.800.000đ và 03 (ba) viên ma túy thuốc lắc với giá 900.000đ, H gọi xe taxi và đi đến khu vực đường H giao số ma túy trên cho M. Nhận được ma túy thì M đưa cho H 700.000đ tiền mặt, còn 3.000.000đ M chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng của H. Ngoài ra, H còn khai nhận trước đó (H không nhớ rõ thời gian) có bán cho M nửa hộp 5 ma túy Ketamine và một viên ma túy thuốc lắc với giá 3.000.000đ, M trả tiền mặt. Khoảng 15 giờ ngày 01/9/2022 khi H đang ở trong phòng trọ thuộc tầng 2 của dãy trọ địa chỉ Lô B Khu Q - N, Phường F, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng thì Công an thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng phối hợp với Công

an phường F, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng tiến hành kiểm tra, H đã chỉ chỗ cất giấu số ma túy còn lại của H và T chưa kịp bán trong 01 túi giấy kích thước khoảng 24cm x 26cm x 10cm để ở dưới cửa sổ bên cạnh tủ lạnh, cơ quan Công an kiểm tra túi giấy phát hiện bên trong gồm:

- 01 túi vải màu đỏ có dòng chữ Reddoorz.com, bên trong túi vải đỏ có 03 túi nylon màu trắng dạng túi zip chứa 199 viên nén hình tròn màu xanh; 03 túi nylon màu trắng dạng túi zip bên trong chứa 32 gói chất tinh thể màu trắng; 01 túi nylon màu trắng dạng túi zip bên trong chứa 01 gói chất tinh thể màu trắng, 01 túi nylon màu trắng dạng túi zip chứa chất bột màu tím, 01 túi nylon dạng túi zip đựng 02 mảnh viên nén màu hồng.

- Bên trong 01 khẩu trang màu đen bị rách hở 01 đường có chứa: 01 túi nylon chứa 05 túi nylon bên trong các túi nylon này đều chứa chất tinh thể màu trắng và 12 viên nén hình tròn màu xanh.

Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Huỳnh Văn H thu giữ và niêm phong đối với số chất nghi là ma túy nêu trên; 01 cân tiểu ly điện tử và số tiền 9.000.000đ cùng các tài liệu, đồ vật có liên quan.

Quá trình điều tra, trên cơ sở lời khai của Huỳnh Văn H, ngày 27/10/2023 Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh L đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lại Nguyễn Anh T. Qua khám xét, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh L phát hiện thu giữ trong phòng ngủ của T 01 (một) túi zip nylon chứa ma túy Ketamine và các đồ vật dụng cụ dùng để sử dụng ma túy. Số ma túy này do T mua của một người không rõ lai lịch tại khu vực chợ C1, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang với giá 2.000.000đ để sử dụng cho bản thân.

Quá trình điều tra Lại Nguyễn Anh T và Huỳnh Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Ngoài ra, H còn tự nguyện khai nhận: Vào tháng 8/2021 đến tháng 3/2022, H được Trần Dương Hoài B1 (sinh năm 1995; HKTT: Số A H, Phường E, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng), là bị cáo của vụ án mua bán trái phép chất ma túy khác) thuê đi bán ma túy Ketamine và thuốc lắc nhiều lần giúp B1 trên địa bàn thành phố Đ và được B1 trả 200.000đ tiền công cho mỗi lần bán được ma túy. Số tiền thu được từ việc bán ma túy H tự lấy phần tiền công theo thỏa thuận và trả số tiền còn lại cho B1 bằng cách chuyển từ tài khoản ngân hàng của H sang tài khoản ngân hàng của B1 (số tài khoản 107872491670 tại Ngân hàng V2) hoặc có khi H đưa tiền mặt cho B1.

Vật chứng thu giữ của Huỳnh Văn H:

- 01 túi vải màu đỏ có dòng chữ Reddoorz.com, bên trong túi đỏ gồm có: 03 túi nylon màu trắng dạng túi zip chứa tổng cộng 199 viên nén hình tròn màu

xanh; 03 túi nylon màu trắng dạng túi zip bên trong chứa tổng cộng 32 (ba mươi hai) gói nylon nhỏ dạng túi zip chứa chất tinh thể màu trắng; 01 túi nylon màu trắng dạng túi zip bên trong chứa 01 gói chất tinh thể màu trắng, 01 túi nylon màu trắng dạng túi zip chứa chất bột màu tím và 01 túi nylon màu trắng dạng túi zip đựng 02 mảnh viên nén màu hồng;

- 01 khẩu trang màu đen bị rách hở 01 đường có chứa: 01 túi nylon màu trắng dạng túi zip chứa 05 túi nylon màu trắng, bên trong các túi nylon này đều chứa chất tinh thể màu trắng và 12 viên nén hình tròn màu xanh;

- 01 (một) hộp thiếc hình trụ tròn, kích thước khoảng 17cm x 10cm. Đây là hộp đựng ma túy;

- 01 (một) chai nhựa có chữ “Revive”, trên nắp gắn một ống thủy tinh uốn cong, 01 (một) ống hút bằng nhựa và 01 (một) quẹt ga tự chế. Đây là dụng cụ của H sử dụng ma túy.

- 01 (một) cân điện tử dạng chuột máy tính, bên trên có chữ “Mouse Scale” và 01 (một) bìch nylon trắng chứa nhiều túi zip nylon. Đây là dụng cụ H sử dụng để phân chia ma túy;

- 01 (một) căn cước công dân số 046098006496 mang tên Huỳnh Văn H;

- 01 (một) giấy phép lái xe số 680174002569 mang tên Huỳnh Văn H;

- 01 (một) thẻ Ngân hàng V1 mang tên Huỳnh Văn H;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XS màu trắng đã qua sử dụng, bên trong gắn sim số: 0933.571.471 và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia dạng phím bấm màu xanh, bên trong gắn sim số: 0567.667.542 đều được niêm phong trong một phong bì theo quy định, H đã sử dụng liên lạc trao đổi mua bán ma túy.

- Số tiền 9.000.000đ, đây là tiền của H có được từ việc mua bán ma túy.

Vật chứng thu giữ của Lại Nguyễn Anh T:

- 01 (một) túi nylon màu trắng, có kích thước khoảng 5cm x 8cm, trên miệng túi có khóa kẹp viền màu đỏ, bên trong túi nylon này có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy;

- 01 (một) chén sứ màu xanh, đường kính khoảng 10cm; 01 (một) thẻ nhựa màu đen, bên trên có dòng chữ “You are My VIP”; 01 (một) ống hút được quấn bằng tờ tiền Polime mệnh giá 20.000đ (Hai mươi ngàn đồng), bên ngoài được quấn bằng dây thun màu vàng, quanh ống hút này có bám dính chất bột màu trắng nghi là ma túy;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng, đã qua sử dụng, bên trong gắn sim số 0943.736.048 được niêm phong trong một phong bì. T sử

dụng ứng dụng Ngân hàng T11 trong điện thoại này để giao dịch chuyển tiền ma túy với B và H;

- 01 (một) căn cước công dân số 067095004902 tên Lại Nguyễn Anh T;
- 01 (một) chứng minh nhân dân số 245276461 tên Lại Nguyễn Anh T;
- 01 (một) hộ chiếu số P01079021 mang tên Lại Nguyễn Anh T;
- 01 (một) thẻ Ngân hàng M1 số 4726740000340543 mang tên Lê Thị Ánh N.

Ngày 05/9/2022 Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 437/QĐ-ĐCSMT đối với số ma túy thu giữ của Huỳnh Văn H. Tại kết luận giám định số 971/KL – KTHS ngày 08/9/2023, Phòng K2 (PC09) - Công an tỉnh L kết luận như sau:

- Mẫu tinh thể (M1) đựng trong 32 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 43,4485g (Bốn ba phẩy bốn bốn tám lăm gam), loại Ketamine.

- Mẫu tinh thể (M2) đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1888g (không phẩy một tám tám tám gam), loại Ketamine.

- Mẫu chất bột màu tím (M3) đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,5193g (không phẩy năm một chín ba gam), loại MDMA.

- Mẫu hai mảnh viên nén màu hồng (M4) đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,4155g (không phẩy bốn một năm năm gam), loại MDMA.

- Mẫu 199 viên nén màu xanh (M5) đựng trong 03 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 66,2196g (sáu sáu phẩy hai một chín sáu gam), loại MDMA.

- Mẫu 12 viên nén màu xanh (M6) đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 4,0302g (bốn phẩy không ba không hai gam), loại MDMA.

- Mẫu tinh thể (M7) đựng trong 05 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 4,5060g (bốn phẩy năm không sáu không gam), loại Ketamine. Với tổng khối lượng là 48,1433g ma túy loại Ketamine và 71,1846g ma túy loại MDMA.

Ketamine là chất ma túy nằm trong Danh mục III, STT: 40, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

MDMA là chất ma túy nằm trong danh mục IB, STT: 11, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Sau khi giám định thì Cơ quan giám định niêm phong lại vào 02 phong bì, gồm: 01 (một) hộp giấy niêm phong, trên bề mặt hộp có ghi chữ “Vụ 971/2022. Huỳnh Văn H – SN: 1998; QĐTC: 437/QĐ-ĐCSMT, ngày 05/9/2022. Bao gói vật chứng”; 01 (một) phong bì niêm phong, trên bề mặt phong bì có ghi chữ “số: 971/2022-PC09. Vụ: Huỳnh Văn H - 1998, HKTT: Tổ 5, KV3, H, TP H, Thừa Thiên Huế; QĐTC: 437/QĐ – ĐCSMT; 05/9/2022. Hoàn mẫu M1 = 43,0682(g)”, M2 = 0,8650(g), M5 = 65,5611(g), M6 = 3,3590 (g), M7 = 4,2331 (g).

Đối với số ma túy thu giữ của Lại Nguyễn Anh T khi khám xét nơi ở của T. Ngày 27/10/2023 Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh L đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 262/QĐ-CSMT đối với số ma túy thu giữ của Lại Nguyễn Anh T. Ngày 31/10/2023 Phòng K2 (PC09) Công an tỉnh L có kết luận giám định số 1201/KL-KTHS như sau:

- Phong bì 1: Mẫu chất bột (M1) đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2857g (không phẩy hai tám năm bảy gam), loại Ketamine.

- Phong bì 2: Mẫu chất bột (M2) bám trên chén sứ được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, không đủ khối lượng để cân; Mẫu chất bột (M3) bám trên thẻ nhựa được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, không đủ khối lượng để cân; Mẫu chất bột (M4) bám trên ống hút tự chế được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, không đủ khối lượng để cân.

Sau khi giám định thì Cơ quan giám định niêm phong lại vào 02 (hai) phong bì, gồm:

- 01 (một) phong bì niêm phong, trên bề mặt phong bì có ghi chữ “số: 1201/2023 – PC09. Lại Nguyễn Anh T – SN: 1995; HKTT: Thôn N, xã Đ, G, Đắc Nông; QĐTC: 262/QĐ-CSMT, ngày 27/10/2023. Bao gói vật chứng.

- 01 (một) phong bì niêm phong, trên bề mặt phong bì có ghi chữ “số: 1201/2023 – PC09. Lại Nguyễn Anh T – SN: 1995; HKTT: Thôn N, xã Đ, G, Đắc Nông; QĐTC: 262/QĐ-CSMT, ngày 27/10/2023. Hoàn mẫu M1: 0,2205 (g)”.

Số ma túy này T mua của một người không rõ nhân thân, lai lịch ở chợ C1, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang vào ngày 26/10/2023 với giá 2.000.000đ để sử dụng cho bản thân. Hành vi của Lại Nguyễn Anh T chưa đủ cấu thành tội phạm quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự nên Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh L ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP của Chính phủ. T đã nộp phạt số tiền 3.500.000đ tại biên lai thu tiền số 000610123.

Cáo trạng số 08/CT-VKSLĐ-P1 ngày 29/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã truy tố các bị cáo Lại Nguyễn Anh T6, Huỳnh Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã quy kết, không thắc mắc, khiếu nại nội dung bản cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị tuyên bố các bị cáo Lại Nguyễn Anh T6, Huỳnh Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm r, s, t khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Lại Nguyễn Anh T6 mức án từ 16 đến 18 năm tù; xử phạt bị cáo Huỳnh Văn H mức án từ 15 đến 16 năm tù.

Phạt bổ sung bị cáo Lại Nguyễn Anh T6 số tiền từ 50.000.000đ đến 60.000.000đ sung ngân sách nhà nước.

Phạt bổ sung bị cáo Huỳnh Văn H số tiền từ 30.000.000đ đến 40.000.000đ sung ngân sách nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47; Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy vật ma túy và các vật chứng không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, số tiền 9.000.000đ (chín triệu đồng), 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng, đã qua sử dụng, bên trong gắn sim số 0943.736.048.

- Trả lại cho bị cáo Lại Nguyễn Anh T6: 01 (một) căn cước công dân số 067095004902 mang tên Lại Nguyễn Anh T6, 01 (một) chứng minh nhân dân số 245276461 mang tên Lại Nguyễn Anh T6, 01 (một) hộ chiếu số P01079021 mang tên Lại Nguyễn Anh T6.

- Trả lại cho bị cáo Huỳnh Văn H: 01 (một) căn cước công dân số 046098006496 mang tên Huỳnh Văn H, 01 (một) giấy phép lái xe số 680174002569 mang tên Huỳnh Văn H, 01 (một) thẻ Ngân hàng V1 mang tên Huỳnh Văn H.

Luật sư bào chữa cho bị cáo T6: Thống nhất với tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo T6 có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án từ 15 đến 16 năm tù.

Bị cáo Lại Nguyễn Anh T6 không tranh luận.

Luật sư bào chữa cho bị cáo H: Thống nhất với tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo H có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất.

Bị cáo Huỳnh Văn H không tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, cho các bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo, người bào chữa không khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được tiến hành hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Lại Nguyễn Anh T6, Huỳnh Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Từ tháng 5 đến tháng 8/2022 Lại Nguyễn Anh T6 đã nhiều lần thuê Huỳnh Văn H bán ma túy loại Ketamine và MDMA cho nhiều đối tượng (không rõ nhân thân lai lịch) trên địa bàn thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng theo phương thức khi có khách của T6 đặt mua ma túy, T6 gọi H đến nhà trọ của T6 để lấy ma túy hoặc ma túy T6 gửi kèm khi T6 mua giúp ma túy cho H, đồng thời T6 nhắn tin địa chỉ và số điện thoại của khách để H liên hệ giao ma túy, nhận tiền bán ma túy, sau khi trừ tiền công, H chuyển khoản số tiền bán ma túy còn lại cho T6 và trong tháng 8/2022 T6 đã 02 lần mua giúp ma túy loại Ketamine và MDMA cho H để H vừa sử dụng vừa bán cho người khác kiếm lời. Quá trình mua ma túy cho H, T6 đã gửi kèm ma túy để H bán giúp. Khi được T6 thuê, H đã đi bán ma túy cho nhiều người trên địa bàn thành phố Đ, đồng thời vào tháng 8/2022 H cũng trực tiếp bán ma túy loại Ketamine và MDMA nhiều lần cho những người sử dụng ma túy trên địa bàn thành phố Đ và huyện Đ. Trong đó, H đã bán ma túy loại ketamine và MDMA cho Ngô Thị Nguyệt M 02 lần, bán cho Trịnh Minh T4 nhiều lần. Đến ngày 01/9/2022 Công an thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng đã phối hợp với Công an F, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng tiến hành kiểm tra tại phòng trọ của H ở tầng 2 của dãy trọ Lô B89 KQH Bạch Đằng - N thuộc Phường F, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, H đã chỉ chỗ cất giấu số ma túy còn lại của H và T6, Cơ quan Công an thành phố Đ

đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ số ma túy trên, qua giám định gồm: 48,1433g ma túy loại Ketamine và 71,1846g ma túy loại MDMA.

Như vậy, Bản Cáo trạng số 08/CT-VKSLĐ-P1 ngày 29/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã truy tố các bị cáo Lại Nguyễn Anh T6, Huỳnh Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền về ma túy của nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo Lại Nguyễn Anh T6 có hành vi mua ma túy và thuê H bán ma túy nhiều lần. Đồng thời, T6 còn có hành vi nhiều lần mua ma túy giúp bị cáo Huỳnh Văn H để H bán cho người khác kiếm lời, nên Lại Nguyễn Anh T6 phải chịu trách nhiệm đối với khối lượng 48,1433g ma túy loại Ketamine và 71,1846g ma túy loại MDMA thu giữ khi bắt quả tang đối với Huỳnh Văn H với vai trò là người tổ chức, thực hiện tội phạm. Bị cáo Huỳnh Văn H khi được T6 thuê đi bán ma túy để lấy tiền công, H đã tích cực thực hiện hành vi giao ma túy, thu tiền, lấy tiền công, chuyển tiền cho T6 nhiều lần và có hành vi mua ma túy tàng trữ để bán kiếm lời. Do vậy, H phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng khối lượng 48,1433g ma túy loại Ketamine và 71,1846g ma túy loại MDMA với vai trò là người thực hành và người giúp sức trong vụ án.

Ma túy là chất gây nghiện đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, khối lượng ma túy các bị cáo mua bán là rất lớn. Do đó, cần chấp nhận quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đánh giá nhân thân và vai trò của các bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Quá trình điều tra xác định trong năm 2022, Lại Nguyễn Anh T6 đã có hành vi thuê Huỳnh Văn H bán ma túy nhiều lần và mua ma túy giúp Huỳnh Văn H 02 lần để H bán cho người khác kiếm lời; Huỳnh Văn H đã trực tiếp bán và bán thuê ma túy nhiều lần cho bị cáo Lại Nguyễn Anh T6 và đối tượng Trần Dương Hoài B1 nên các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo đã tự thú về các lần mua bán trái phép chất ma túy trước đó trong năm 2022 nên được áp dụng tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, bị cáo T6 còn xuất trình đơn trình bày là lao động chính và giấy xác nhận thành tích cá nhân có thành tích trong phong trào đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống tội phạm của Công an xã Q, huyện T, tỉnh Đắk Nông. Tuy nhiên, giấy xác nhận này chưa có xác nhận của các Cơ quan tiến hành tố tụng đã khởi tố vụ án theo tin báo của bị cáo T6 hay chưa nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo T6 là phù hợp. Đại diện Viện kiểm sát và Luật sư đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo T6 là không có căn cứ nên không chấp nhận. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo H, tuy nhiên bị cáo H đã được áp dụng điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Trong vụ án này, bị cáo L1 Nguyễn Anh T6 là người chủ mưu, trực tiếp thuê H đi bán ma túy cho các đối tượng khác, bị cáo Huỳnh Văn H là người thực hành tích cực và giúp sức cho bị cáo T6 trong việc mua bán ma túy nên bị cáo T6 phải chịu mức án cao hơn bị cáo H là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính thì cũng cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự để đảm bảo công tác đấu tranh và phòng chống tội phạm.

[6] Trong vụ án này còn có các đối tượng:

Đối với Ngô Thị Nguyệt M (sinh năm 2002; nơi ở hiện nay: Đường H, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng) và Trịnh Minh T4 (sinh năm 1991; nơi ở hiện nay: C T, Phường H, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng), là những người đã mua ma túy của H để sử dụng cho bản thân. Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh L đã có Công văn đề nghị Công an địa phương nơi M và T4 cư trú theo dõi, quản lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Trần Dương Hoài B1 (sinh năm 1995; HKTT: Số A H, Phường E, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng) là người đưa ma túy Ketamine và thuốc lắc cho H đi bán và trả tiền công cho H. Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh L đã khởi tố Trần Dương Hoài B1 về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” trong vụ án khác, hiện nay B1 đã bỏ trốn khỏi địa phương Cơ quan điều tra Công an tỉnh L đã ra Lệnh truy nã đối với B1.

Đối với người tên T5 (không rõ nhân thân, lai lịch) là người mà T6 khai nhận đã thuê T6 bán giúp ma túy ở quán K (đường N, Phường H, thành phố Đ,

tỉnh Lâm Đồng) và trả tiền công. Do T6 cung cấp thông tin về đối tượng không đầy đủ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh, làm rõ.

Đối với người tên B (không rõ nhân thân, lai lịch) là người mà T6 khai nhận đã bán ma túy cho T6 đồng thời cũng là người T6 liên hệ để mua ma túy giúp H. Do T6 cung cấp thông tin về đối tượng không đầy đủ, T6 đã xóa lịch sử cuộc gọi sau khi liên lạc với B, B cung cấp số tài khoản để T6 chuyển khoản cho B. Tuy nhiên, Cơ quan điều tra đã tra cứu thông tin chủ tài khoản của các giao dịch liên quan đến việc T6 chuyển khoản cho B nhưng Ngân hàng TMCP T12 - Chi nhánh tỉnh L không tra cứu được thông tin chủ tài khoản nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh, làm việc với B, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau.

Đối với Lê Thị Ánh N (sinh năm 1995; nơi cư trú: Số G M, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang) là người chung sống như vợ chồng với Lại Nguyễn Anh T6, N không biết việc mua bán trái phép chất ma túy của T6 nên không có cơ sở để xử lý N.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47; Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý các vật chứng, tài sản trong Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/4/2024 theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Lại Nguyễn Anh T6, Huỳnh Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lại Nguyễn Anh T6 18 (mười tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 27/10/2023.

Phạt bổ sung bị cáo Lại Nguyễn Anh T6 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng) sung ngân sách nhà nước.

- Căn cứ điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn H 16 (mười sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 01/9/2022.

Phạt bổ sung bị cáo Huỳnh Văn H 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng) sung ngân sách nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47; Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

2.1. Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng sau:

- 01 (một) hộp giấy niêm phong, trên bề mặt hộp có ghi chữ “Vụ 971/2022. Huỳnh Văn H – SN: 1998; QĐTC: 437/QĐ-ĐCSMT, ngày 05/9/2022. Bao gói vật chứng”. Hộp có chữ ký, họ tên của Phạm Thị D1, Lại Thanh Anh T7, Phạm Viết B2 và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K2 - Công an tỉnh L.

- 01 (một) phong bì niêm phong, trên bề mặt phong bì có ghi chữ “số: 971/2022-PC09. Vụ: Huỳnh Văn H - 1998, HKTT: Tổ 5, KV3, H, TP H, Thừa Thiên Huế; QĐTC: 437/QĐ – ĐCSMT; 05/9/2022. Hoàn mẫu M1 = 43,0682(g)”, M2 = 0,8650(g), M5 = 65,5611(g), M6 = 3,3590 (g), M7 = 4,2331 (g). Phong bì có chữ ký, họ tên của Phạm Thị D1, Lại Thanh Anh T7, Phạm Viết B2 và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K2 - Công an tỉnh L.

- 01 (một) phong bì niêm phong, trên bề mặt phong bì có ghi chữ “số: 1201/2023 – PC09. Lại Nguyễn Anh T6 – SN: 1995; HKTT: Thôn N, xã Đ, G, Đắc Nông; QĐTC: 262/QĐ-CSMT, ngày 27/10/2023. Bao gói vật chứng. Phong bì có chữ ký, họ tên của Võ Văn T8, Hoàng Thị Thanh H2, Phạm Trung H3 và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K2 - Công an tỉnh L.

- 01 (một) phong bì niêm phong, trên bề mặt phong bì có ghi chữ “số: 1201/2023 – PC09. Lại Nguyễn Anh T6 – SN: 1995; HKTT: Thôn N, xã Đ, G, Đắc Nông; QĐTC: 262/QĐ-CSMT, ngày 27/10/2023. Hoàn mẫu M1: 0,2205 (g)”. Phong bì có chữ ký, họ tên của Võ Văn T8, Hoàng Thị Thanh H2, Phạm Trung H3 và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K2 - Công an tỉnh L.

- 01 (một) hộp thiếc hình trụ tròn, kích thước khoảng 17cm x 10cm.

- 01 (một) chai nhựa có chữ “Revive”, trên nắp gắn một ống thủy tinh uốn cong và một ống hút bằng nhựa.

- 01 (một) cân điện tử dạng chuột máy tính, bên trên có chữ “Mouse Scale”.

- 01 (một) quạt ga tự chế.

- 01 (một) bịch nylon trắng chứa nhiều túi zip nylon.

- 01 (một) thẻ Ngân hàng M1 số 4726740000340543 mang tên Lê Thị Ánh N.

2.2. Tịch thu sung ngân sách nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong có chữ ký ghi họ tên của Nguyễn Trần Thị Thanh T9, Huỳnh Văn H và dấu tròn màu đỏ của Cơ

quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L, có dòng chữ “Đây là điện thoại Iphone và Nokia của tôi”.

- Số tiền 9.000.000đ (chín triệu đồng) theo biên lai thu tiền số 0003624 ngày 16/4/2024 nộp tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng, đã qua sử dụng, bên trong gắn sim số 0943.736.048, đựng trong (01) một phong bì niêm phong có chữ ký ghi họ tên của Nguyễn Trần Thị Thanh T9, Lại Nguyễn Anh T6 và dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L, có dòng chữ “Đây là điện thoại Iphone của tôi”.

2.3. Trả lại cho bị cáo Lại Nguyễn Anh T6:

- 01 (một) căn cước công dân số 067095004902 mang tên Lại Nguyễn Anh T6 do Cục C2 về TTXH cấp ngày 17 tháng 7 năm 2022.

- 01 (một) chứng minh nhân dân số 245276461 mang tên Lại Nguyễn Anh T6 do Công an tỉnh Đ cấp ngày 08/8/2018.

- 01 (một) hộ chiếu số P01079021 mang tên Lại Nguyễn Anh T6.

2.4. Trả lại cho bị cáo Huỳnh Văn H:

- 01 (một) căn cước công dân số 046098006496 mang tên Huỳnh Văn H do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 27/12/2021.

- 01 (một) giấy phép lái xe số 680174002569 mang tên Huỳnh Văn H do Bộ G cấp ngày 27/4/2022.

- 01 (một) thẻ Ngân hàng V1 mang tên Huỳnh Văn H.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng tài sản ngày 15/4/2024)

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc các bị cáo Lại Nguyễn Anh T6, Huỳnh Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo đề yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSNDCC tại Tp HCM (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Phòng PV06-CA Lâm Đồng (01);
- Cơ quan Cảnh sát điều tra CA Lâm Đồng (02);
- Cơ quan THAHS CA Lâm Đồng (02);
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- Phòng KTNV&THA (06);
- Trại tạm giam (02);
- Bị cáo (02);
- Người bào chữa (02);
- Lưu Văn phòng (01);
- Lưu Tòa Hình sự (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA***(đã ký)***Nguyễn Duy Hoài**